

Bản án số: 604/2020/HC-PT

Ngày 29 tháng 9 năm 2020

V/v “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi  
phạm hành chính trong lĩnh vực chấp  
hành pháp luật thuế”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Chánh Trung

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Bà Trần Thị Thúy Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp  
cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành  
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số  
275/2020/TLPT-HC ngày 16 tháng 4 năm 2020 về “Khiếu kiện quyết định xử  
phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chấp hành pháp luật thuế”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2019/HC-ST ngày 27 tháng 12 năm  
2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2158/2020/QĐ-PT  
ngày 29 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 231.1/2020/ QĐ-  
PT ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

*Người khởi kiện:* Công ty TNHH MTV M.

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Phan Ngọc M– Giám đốc.

Địa chỉ: Số 248A/17, ấp P, xã L, huyện L1, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:* Luật sư  
Phạm Trung Đ - Văn phòng luật sư Phạm Trung Đ, thuộc Đoàn Luật sư thành  
phố Vĩnh Long. (có mặt).

*Người bị kiện:* Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ: Số 6G, Tổ 37A, Khóm 5, Phường 9, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Huỳnh Văn H - Cục trưởng.

*Đại diện theo ủy quyền:* Ông Đặng Văn D – Phó Cục trưởng (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Người khởi kiện bà Phan Ngọc M trình bày:***

Công ty TNHH MTV M được thành lập từ tháng 10/2010 là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, ngành nghề chính: Mua bán lương thực (gạo, tằm, cám...). Ngày 03/7/2013, Cục thuế tỉnh Vĩnh Long tổng đạt Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế. Nội dung quyết định cho rằng: Công ty TNHH MTV M đã có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp và hành vi vi phạm thủ tục về thuế được quy định tại Điều 105, 107 Luật Quản lý thuế.

Hình thức xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế là truy thu thuế GTGT và phạt vi phạm hành chính số tiền 1.123.420.775đ bao gồm các khoản:

Truy thu thuế GTGT 804.800.000đ.

Phạt vi phạm hành chính về thuế: 318.620.775đ.

Nội dung của quyết định liên quan đến số tiền thuế GTGT mà Công ty TNHH MTV M đã kê khai trong năm 2010, 2011, cụ thể:

1. Truy thu thuế GTGT năm 2010: Tháng 7/2010, Công ty có kê khai thuế GTGT đầu vào gồm 08 hóa đơn ký hiệu GA/2010N từ số 82903-82910 do Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T, MS 0309944042 phát hành.

Ngày 09/9/2010, Chi cục thuế huyện Long Hồ phát hành Công văn số 109/CCT-KT về việc chuyển hồ sơ doanh nghiệp vi phạm pháp luật về thuế có dấu hiệu tội phạm của Công ty TNHH MTV M sang Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Long Hồ giải quyết. Ngày 22/9/2010, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Long Hồ đã tạm giữ tài liệu bao gồm: Hóa đơn GTGT, Hợp đồng mua bán liên quan đến Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T. Ngày 18/7/2012, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Long Hồ có Công văn số 23/CV-CSĐT về việc chuyển hồ sơ vi phạm hành chính sang Chi cục thuế huyện Long Hồ xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Ngày 13/9/2012, Đội Kiểm tra thuế- Chi cục thuế huyện Long Hồ tổng đạt Quyết định số 292/QĐ-CCT ngày 10/9/2012 của Chi cục thuế huyện Long

Hồ về việc xử lý về thuế, xử lý vi phạm hành chính qua kiểm tra chấp hành pháp luật về thuế về lý do: Công ty TNHH MTV M đã có hành vi trốn thuế vì có hành vi sử dụng 08 hóa đơn của Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T kê khai thuế ký thuế tháng 7/2010. Tổng số tiền nộp theo quyết định 615.500.000đ. Gồm:

Truy thu thuế GTGT: 307.750.000đ.

Phạt 01 lần số thuế trốn: 307.750.000đ.

Công ty TNHH MTV M không đồng ý và khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Cục trưởng Cục thuế ban hành Quyết định số 243/QĐ-CCT ngày 29/3/2013 về việc thanh tra thuế tại Công ty từ tháng 5/2010 - 31/12/2012. Tại Kết luận số 13/KTTTr-CT ngày 17/6/2013, Cục trưởng Cục thuế tỉnh ban hành Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 truy thu thuế năm 2010 số tiền là 307.750.000đ. Tại quyết định này đã hủy Quyết định số 292/QĐ-CCT ngày 10/9/2012 nhưng không nêu lý do hủy.

Tòa án nhân dân huyện Long Hồ ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, lý do Cục thuế tỉnh đã hủy Quyết định số 292/QĐ-CCT ngày 10/9/2012.

Truy thu thuế GTGT năm 2011: Số tiền 497.050.000đ.

Tháng 3/2011 Công ty TNHH MTV M có kê khai thuế GTGT đầu vào của 09 hóa đơn ký hiệu NR/2010N từ 91826-91834 do Công ty TNHH MTV Quốc Lập V, MS 031005040.

Vào các ngày 23/5/2011, 15/7/2011, 22/02/2013 Chi cục thuế huyện Long Hồ mời cung cấp các hóa đơn có liên quan đến Công ty TNHH MTV Quốc Lập V.

Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty đã có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp và hành vi vi phạm thủ tục về thuế được quy định tại Điều 105, 107 Luật Quản lý thuế là không có cơ sở, cố ý quy kết gán ép hành vi vi phạm pháp luật về thuế của người khác.

Các giao dịch giữa Công ty TNHH MTV M với Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T trong tháng 7/2010 và Công ty TNHH MTV Quốc Lập V trong tháng 3/2011 đều được thể hiện đầy đủ qua hợp đồng mua bán, biên bản giao nhận gạo, phiếu nhập xuất gạo, hóa đơn chứng từ thanh toán qua Ngân hàng. Trách nhiệm của Công ty đối với hai Công ty TNHH MTV TMDV XD

Trần T và Công ty TNHH MTV Quốc Lập V đã thanh lý hợp đồng trong tháng 8/2010 và tháng 4/2011.

Tại Kết luận số 13/KLTTr-CT ngày 17/6/2013 xác định: Công ty có hồ sơ tài liệu, chứng từ hóa đơn chứng minh được lỗi vi phạm hóa đơn bất hợp pháp thuộc về bên bán hàng và Công ty đã hạch toán kế toán đầy đủ theo quy định.

Công ty TNHH MTV M yêu cầu: Hủy Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế. Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV M số tiền 307.750.000đ đã tạm nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện Long Hồ.

Ngày 23/6/2014, Công ty TNHH MTV M có đơn khởi kiện tiếp theo có nội dung: Yêu cầu hủy Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long vì ra quyết định sai truy thu thuế và phạt hành chính. Ngày 03/7/2013, Cục thuế tổng đạt quyết định, nội dung quyết định: Công ty TNHH MTV M đã có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp và hành vi vi phạm thủ tục về thuế được quy định tại Điều 105, 107 Luật Quản lý thuế. Số tiền truy thu thuế GTGT và phạt vi phạm hành chính là 1.123.420.775đ, bao gồm: Truy thu thuế GTGT 804.800.000đ và phạt vi phạm hành chính về thuế: 318.620.775đ.

Ngày 31/7/2013, Công ty TNHH MTV M khiếu nại lần đầu. Ngày 16/5/2014, Cục thuế tỉnh Vĩnh Long có Quyết định số 753/QĐ-CT về việc không công nhận đơn khiếu nại ngày 30/7/2013 của bà Phan Ngọc M– Giám đốc Công ty TNHH MTV M; giữ nguyên Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013.

Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, yêu cầu: Hủy Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 và hoàn trả số tiền đã tạm gửi tại tài khoản của Kho bạc Nhà nước huyện Long Hồ.

Ngày 17/9/2018, Công ty TNHH MTV M có đơn khởi kiện bổ sung nội dung yêu cầu:

Yêu cầu hủy Quyết định số 828/QĐ-CT ngày 21/8/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc “Điều chỉnh Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế”.

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV M số tiền 307.750.000đ đã tạm gửi vào tài khoản chờ xử lý số 3941.0.1019223 của Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện Long Hồ tại Kho bạc Nhà nước huyện Long Hồ.

Tài khoản tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh Vĩnh Long 1.267.556đ.

Tài khoản tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình – chi nhánh Vĩnh Long 1.010.899đ.

Hủy bỏ Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc “Cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không có giá trị”, yêu cầu khôi phục thông báo hóa đơn có giá trị sử dụng với 409 số hóa đơn GTGT chưa sử dụng của Công ty TNHH MTV M, ký hiệu MP/12P từ số 00092 đến 00500 trên phạm vi toàn quốc.

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV M 17 hóa đơn GTGT đã tịch thu theo Quyết định số 1120/QĐ-CT ngày 18/9/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long.

Bồi thường thiệt hại vật chất bằng tiền đối với các khoản đã gây tổn thất với Công ty TNHH MTV M tạm tính đến ngày gửi đơn kiện như sau:

Lãi phát sinh tại điểm 2 và 3 của yêu cầu này là: 371.236.686đ.

Tổn thất tinh thần, danh dự tạm tính là: 199.000.000đ.

Thiệt hại do mất thu nhập từ việc cưỡng chế: 1.540.660.300đ.

Tổng cộng là: 2.420.925.441đ.

Đối với số tiền 307.750.000đ Cục thuế tỉnh Vĩnh Long đề nghị Công ty TNHH MTV M yêu cầu Công an huyện Long Hồ hoàn trả lại là không có căn cứ do Quyết định số 292/QĐ-CCT ngày 10/9/2012 của Chi cục thuế huyện Long Hồ truy thu tiền thuế 307.750.000đ và phạt 01 lần thuế 307.750.000đ, tổng cộng là 615.500.000đ. Quyết định số 292/QĐ-CCT ngày 10/9/2012 yêu cầu Phan Ngọc M nộp tiếp số tiền 307.750.000đ, do đó đại diện của Cục thuế cho rằng Công an huyện Long Hồ thu số tiền này là không đúng vì đã có quyết định thu của Chi cục thuế huyện Long Hồ.

Cục thuế cho rằng đối với 08 hóa đơn có nguồn gốc từ Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T theo Công văn số 23/CV-CSĐT ngày 18/7/2012 của Công an huyện Long Hồ qua xác minh đã kết luận Phan Ngọc M Giám đốc Công ty đã có hành vi trốn thuế với số tiền 307.750.000đ, hành vi này là sử dụng hóa đơn bất hợp pháp là không đúng. Căn cứ Quyết định không khởi tố

vụ án số 19 ngày 19/7/2016 của Công an huyện Long Hồ nên Công văn số 23/CV-CSĐT ngày 18/7/2012 của Công an huyện Long Hồ không còn giá trị.

Cục thuế cho rằng Quyết định số 819/QĐ-CT ngày 03/6/2014; Quyết định số 820/QĐ-CT ngày 03/6/2014 và Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long đã hết thời hiệu khởi kiện là không có căn cứ. Vì đơn khởi kiện của Công ty TNHH MTV M tính từ ngày 23/6/2014 đang chờ xử lý của Tòa án. Tòa án chưa giải quyết xong thì đến ngày 21/8/2018 Cục thuế tự điều chỉnh Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 bằng Quyết định số 828/QĐ-CT ngày 17/6/2013 và Quyết định số 828 cũng chưa được giải quyết xong nên Công ty TNHH MTV M vẫn bảo lưu đơn khởi kiện.

Bà M không đồng ý với Kết luận giám định ngày 12/11/2019 của Bộ Tài chính.

***Tại Văn bản số 506/CT-TTr ngày 08/8/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long trình bày:***

Tháng 7/2010, Công ty TNHH MTV M đã sử dụng của Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T tổng số là 08 hóa đơn, số thuế GTGT đã khấu trừ là 307.750.000đ.

Chi Cục thuế quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo số 5693/TB-BKD-CCTTBI ngày 23/9/2010 cơ sở bỏ địa chỉ kinh doanh, những số hóa đơn có ký hiệu GA/2010N từ số 82903-82910.

Ngày 04/10/2010, Chi Cục thuế quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 6108/CCT-KT5 về việc kiểm tra xử lý hóa đơn của doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh đề nghị xử lý hóa đơn bất hợp pháp theo quy định pháp luật.

Theo tài liệu của Công an huyện Long Hồ cho thấy việc mua bán giữa Công ty TNHH MTV M với Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T là không có thật. Đây là hành vi mua bán hóa đơn GTGT. Cụ thể:

Theo biên bản ghi lời khai của ông Phạm Vũ P1 (Giám đốc Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T): Ông khẳng định Công ty không có mua bán hàng hóa với bất kỳ cá nhân hay doanh nghiệp nào khác. Việc mua bán với Công ty TNHH MTV M chỉ bán hóa đơn.

Theo Tờ trình của ông Đặng Thanh T1 (người nhờ ông Phạm Vũ P1 thành lập Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T và thuê Phạm Vũ P1 làm Giám đốc) ông T1 trình bày: Công ty hoạt động 03 tháng không lợi nhuận và chuyển bán hóa đơn GTGT, bán cho Công ty TNHH MTV M 08 hóa đơn

nhận 2.000.000đ/ tờ, tổng số tiền là 16.000.000đ. Các hợp đồng kinh tế, biên bản giao nhận gạo, hóa đơn mua hàng giữa Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T với Công ty TNHH MTV M ông không biết.

Từ hồ sơ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ cho thấy Công ty TNHH MTV M đã mua 08 hóa đơn của Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T để khấu trừ thuế là việc sử dụng bất hợp pháp hóa đơn theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010.

Tháng 3/2011, sử dụng hóa đơn của Công ty TNHH MTV Quốc Lập V tổng cộng 09 hóa đơn, số thuế GTGT khấu trừ là 497.050.000đ. Ngày 03/6/2011, Chi cục thuế huyện Hóc Môn có Thông báo số 48/TB-DNBT-CCT kết luận các số hóa đơn có ký hiệu: NR/2010N từ số 91826-91850; ST/2010N từ số 56101-56150; 03AX/11P từ số 61511-61550. Các số hóa đơn này không còn giá trị sử dụng.

Tại Thông báo số 75/TB-DNBT-CCT ngày 14/7/2011 của Chi cục thuế huyện Hóc Môn: Các số hóa đơn nêu trên không có giá trị sử dụng, không được kê khai khấu trừ thuế, không được hoàn thuế và không được tính vào chi phí được trừ theo quy định. Trong khi đó Công ty TNHH MTV M đã kê khai khấu trừ các số hóa đơn có ký hiệu NR/2010N từ số 91826-91834.

Như vậy, Công ty TNHH MTV M đã sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo khoản 8 Điều 3 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 quy định: Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp là việc sử dụng hóa đơn giả, hóa đơn chưa có giá trị sử dụng, hết giá trị sử dụng. Qua kết quả điều tra của Công an huyện Long Hồ cho thấy Công ty TNHH MTV M mua hóa đơn của Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T để kê khai khấu trừ thuế.

Công ty TNHH MTV M đã sử dụng hóa đơn của hai Công ty nêu trên là hóa đơn bất hợp pháp theo hướng dẫn tại khoản 8, 9 Điều 3 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và khoản 2 Điều 21 của Thông tư số 153/2010/TTr-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính.

Quy trình và nội dung xử phạt của Quyết định số 682/QĐ-CT:

Thời hiệu, thời hạn xử phạt vi phạm hành chính: Tổng số là 10 ngày do là vụ việc phức tạp cần thu thập chứng cứ. Do vậy thời gian được kéo dài theo quy định tại Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính. Cục thuế thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế đối với Công ty TNHH MTV M mốc thời gian từ ngày 01/10/2010 - 31/12/2012. Theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật thuế TNDN ngày 17/6/2003.

Căn cứ khoản 4, 5 Điều 108 Luật quản lý thuế, điểm c, i khoản 1 điều 14 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 110 Luật Quản lý thuế.

Thời hạn xử phạt vi phạm hành chính: Theo khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính từ ngày lập biên bản đến ngày ban hành quyết định là 10 ngày. Do vụ việc phức tạp phải xác minh, do vậy thời hạn xử phạt tối đa là 30 ngày là đúng quy định.

Thủ tục xử phạt: Ngày 11/6/2013, Phòng Thanh tra lập Tờ trình xử lý sau thanh tra. Ngày 17/6/2013, Phó Cục trưởng Cục thuế ban hành quyết định số 682/QĐ-CT.

Thẩm quyền xử phạt: Theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế. Phó Cục trưởng Cục thuế tỉnh ký quyết định theo giấy ủy quyền số 03/GUQ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long.

Nội dung và căn cứ pháp luật xử phạt vi phạm hành chính: Đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn theo quy định tại Điều 107 Luật Quản lý thuế.

Đối với Công ty TNHH MTV M theo hồ sơ của Công an huyện Long Hồ chuyển cho Chi cục thuế đã xác minh hành vi trốn thuế nhưng Công ty TNHH MTV M đã nộp khắc phục hậu quả trước khi cơ quan thuế lập biên bản xử lý nên Cục thuế áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định số 98/2006/NĐ-CP ngày 07/6/2007.

Tại Công văn số 555/CTVL-TTr ngày 08/9/2016, Công văn số 703/CTVL-KTT ngày 28/9/2016 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc đề nghị trưng cầu giám định nhằm bảo đảm tính khách quan trong việc xét xử.

Tại Công văn số 580/CTVL-TTr ngày 23/8/2018 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Long trình bày: Theo Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long đã truy thu thuế và xử phạt đối với Công ty TNHH MTV M số tiền 1.123.420.775đ.

Căn cứ vào kết quả giám định tư pháp, Cục thuế tỉnh Vĩnh Long đã ban hành Quyết định số 828/QĐ-CT ngày 21/8/2018 về việc điều chỉnh Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 như sau: Số tiền truy thu thuế GTGT là

307.750.000đ, số tiền phạt vi phạm hành chính là 73.575.125đ. Tổng số tiền thuế truy thu và tiền phạt được điều chỉnh: 381.325.125đ.

Cục thuế tỉnh Vĩnh Long bảo lưu kết quả xử lý đối với Công ty TNHH MTV M về hành vi sử dụng 08 hóa đơn có xuất xứ từ Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T để kê khai khấu trừ thuế GTGT 307.750.000đ. Lý do 08 hóa đơn này có mã số thuế 0309944042 được xem là bất hợp pháp căn cứ vào Biên bản ghi lời khai của Phạm Vũ P1 ngày 05/4/2011; Tờ trình của Đặng Thanh T1 ngày 01/4/2014; Công văn số 15/CV-CSĐT ngày 16/5/2012 của Công an huyện Long Hồ.

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 828/QĐ-CT ngày 21/8/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long, Cục thuế tỉnh Vĩnh Long vẫn bảo lưu Quyết định này. Đối với số tiền 307.750.000đ Công ty TNHH MTV M không nộp cho cơ quan thuế mà do Công ty TNHH MTV M tự nộp khắc phục hậu quả tại Công an huyện Long Hồ theo Biên bản tạm giữ ngày 19/5/2011. Do đó, đối với yêu cầu này đề nghị Công ty TNHH MTV M yêu cầu Công an huyện Long Hồ hoàn trả lại.

Đối với Quyết định số 819/QĐ-CT ngày 03/6/2014 và Quyết định số 820/QĐ-CT ngày 03/6/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long cưỡng chế số tiền của Công ty TNHH MTV M bằng biện pháp trích tài khoản tiền gửi tại ngân hàng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Bà M yêu cầu trả lại số tiền này là không có căn cứ lý do đã hết thời hiệu khởi kiện.

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long, yêu cầu khôi phục thông báo hóa đơn có giá trị sử dụng với 409 số hóa đơn GTGT chưa sử dụng của Công ty TNHH MTV M là không có căn cứ vì đã hết thời hiệu khởi kiện.

Đối với yêu cầu hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV M 17 hóa đơn GTGT đã tịch thu theo Quyết định số 1120/QĐ-CT ngày 18/9/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long: Cục thuế tỉnh Vĩnh Long sẽ trả lại cho Công ty TNHH MTV M sau khi Tòa án giải quyết xong vụ án bằng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Từ nội dung vụ án trên Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2019/HC-ST ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long tuyên xử:

Áp dụng Điều 3, Điều 30; Điều 32; Điều 115; Điều 116; Điều 143; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính. Khoản 2 Điều 6, 38, 57, 58, 66, 67, 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2013. Điều 107; khoản 4, 5 Điều 108; khoản 2 Điều 110 Luật Quản lý thuế. Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày

25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. Điều 21 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ. Thông tư số 215/2013/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M– Giám đốc làm đại diện về yêu cầu hủy các quyết định:

Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.

Quyết định số 828/QĐ-CT ngày 21/8/2018 về việc điều chỉnh Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với các Quyết định số 819/QĐ-CT và Quyết định số 820/QĐ-CT cùng ngày 03/6/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp cưỡng chế trích tiền gửi tại Ngân hàng để nộp vào Ngân sách Nhà nước; Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng.

Bác yêu cầu của Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế hoàn trả số tiền 307.750.000đ.

Bác yêu cầu của Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế hoàn trả 08 hóa đơn GTGT của Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M Giám đốc đại diện cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử: Bác yêu cầu của Công ty TNHH MTV M đòi hủy Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013, Quyết định 828/QĐ-CT ngày 21/8/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long, cũng như xử Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đòi hủy Quyết định số 819/QĐ-CT và Quyết định số 820/QĐ-CT ngày 03/6/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trích tài khoản nộp

Ngân sách và Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng – là không đúng, nên Công ty TNHH MTV M kháng cáo. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay đại diện cho Công ty TNHH MTV M vẫn giữ nguyên theo kháng cáo, yêu cầu sửa án sơ thẩm, xử hủy các quyết định trên của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH MTV M thì đề nghị chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH MTV M.

Đại diện cho Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long thì cho rằng việc Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long ban hành các quyết định xử phạt về thuế đối với Công ty TNHH MTV M là đúng, nên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xét đơn kháng cáo của Công ty TNHH MTV M làm trong hạn luật định, nên kháng cáo là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Cục thuế tỉnh Vĩnh Long cho rằng Công ty TNHH MTV M có hành vi mua 17 hóa đơn thuế giá trị gia tăng của 02 công ty là Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T và Công ty TNHH MTV Quốc Lập V rồi ban hành Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 truy thu Công ty TNHH MTV M 804.800.000đ tiền thuế, phạt vi phạm hành chính về thuế 318.620.775đ. Tổng cộng = 1.123.420.775đ. Công ty TNHH MTV M không đồng ý với quyết định trên nên khởi kiện tại Tòa án. Trong giai đoạn Tòa án thụ lý theo kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực thuế của Bộ Tài chính kết luận 08 hóa đơn Công ty TNHH MTV M khai thuế xuất xứ từ Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T, cũng như 09 hóa đơn có xuất xứ từ Công ty TNHH MTV Quốc Lập V chưa đủ cơ sở để kết luận Công ty TNHH MTV M sử dụng các hóa đơn nêu trên là bất hợp pháp.

Dựa vào kết luận giám định nêu trên, Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long ban hành tiếp Quyết định số 820/QĐ-CT ngày 03/6/2014 điều chỉnh lại phần Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013, theo quyết định này thì xác định Công ty TNHH MTV M sử dụng 08 hóa đơn GTGT không hợp pháp nên truy thu về thuế 307.750.000đ, phạt hành chính về thuế và cưỡng chế về thuế

= 73.575.125đ. Tổng cộng buộc Công ty TNHH MTV M phải nộp là 381.325.125đ.

Theo Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long cũng như đại diện Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long cho rằng việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty TNHH MTV M như trên là dựa vào kết luận điều tra của Công an huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; theo lời khai của ông Đặng Thanh T1 (là người nhờ ông Phạm Vũ P1 đứng ra thành lập Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T) và lời khai của ông Phạm Vũ P1 Giám đốc Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T, cũng như kết luận thanh tra của Cục thuế tỉnh Vĩnh Long, nên ra Quyết định xử phạt Công ty TNHH MTV M như đã nêu trên. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay đại diện Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long xác định ông T1, ông P1 không phải là thành viên của Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T.

Trước khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm có Quyết định trưng cầu Bộ Tài chính giám định tư pháp đối với 08 hóa đơn thuế GTGT do Công ty TNHH MTV M sử dụng có nguồn gốc từ Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T thì ngày 12/11/2019 Bộ Tài chính cũng có Kết luận giám định nếu dựa vào 08 hóa đơn, lời khai của Công ty TNHH MTV M giao dịch thông qua một người đàn ông tên Trí, cũng như dựa vào lời khai của ông Đặng Thanh T1 thì cũng không đủ cơ sở để kết luận 08 hóa đơn thuế GTGT như trên là 08 hóa đơn bất hợp pháp; nếu điều tra xác định Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T bán hóa đơn nêu trên thì 08 hóa đơn nêu trên là không hợp pháp.

Như vậy, theo Kết luận giám định nêu trên thì cũng không khẳng định 08 hóa đơn mà Công ty TNHH MTV M sử dụng có nguồn gốc từ Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T là không hợp pháp.

Theo hồ sơ thể hiện: Giữa Công ty TNHH MTV M với Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T có ký 02 Hợp đồng mua bán gạo – số 02/HĐKT/2010 M7 ngày 03/7/2010, biên bản giao gạo các ngày 23; 24; 25; 26/7/2010; biên bản thanh lý Hợp đồng mua bán gạo – số 02/HĐKT/2010 M7 ngày 06/8/2010 thể hiện: Ngày 05/7/2010 Công ty TNHH MTV M thanh toán chuyển khoản thông qua Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)-Chi nhánh Vĩnh Long 630.000.000đ, ngày 04/8/2010 thanh toán chuyển khoản thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB)- Chi nhánh Vĩnh Long 1.336.000.000đ, ngày 04/8/2010 thanh toán thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB)- Chi nhánh Vĩnh Long 1.000.250.000đ. Tổng thanh toán cho Hợp đồng mua bán gạo – số 02 là 2.966.250.000đ.

Theo Hợp đồng mua bán gạo – số 04/HĐKT/2010 M7 ngày 13/7/2010; biên bản giao gạo các ngày 15; 16; 17; 19/7/2010; biên bản thanh lý Hợp đồng mua bán gạo – số 04/HĐKT/2010 M7 ngày 26/7/2010 thể hiện: Công ty TNHH MTV M thanh toán chuyển khoản thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB)- Chi nhánh Vĩnh Long ngày 23/7/2010 là 1.000.000.000đ, ngày 24/7/2010 là 2.496.500.000đ. Tổng thanh toán cho Hợp đồng mua bán gạo – số 04 là 3.496.500.000đ.

Tổng thanh toán cho 02 hợp đồng mua bán gạo nêu trên là 6.462.750.000đ (trong đó có tiền mua gạo là 6.155.000.000đ, thuế GTGT là 307.750.000đ). Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay phía Công ty TNHH MTV M xuất trình bản chính 05 phiếu chi chuyển khoản thanh toán qua các Ngân hàng như đã nêu trên. Phía Công ty cho rằng 05 phiếu chi chuyển khoản này Cục thuế mới trả lại cho Công ty).

Như trên đã thể hiện thì giữa Công ty TNHH MTV M với Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T có ký 02 hợp đồng mua bán gạo, có các chứng từ giao gạo, thanh toán chuyển khoản thông qua hệ thống Ngân hàng, có 02 biên bản thanh lý Hợp đồng mua bán gạo vào ngày 26/7/2010 và 06/8/2010, chứng từ thanh toán phù hợp với 08 hóa đơn thuế GTGT mà Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T xuất cho Công ty TNHH MTV M.

Cục thuế tỉnh Vĩnh Long cho rằng dựa vào Kết quả điều tra của Công an huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, lời khai của ông Đặng Thanh T1, ông Phạm Vũ P1, kết luận thanh tra của Cục thuế mà không xem xét theo giải trình của Công ty TNHH MTV M, cũng như không xem xét các Hợp đồng mua bán gạo, chứng từ thanh toán giữa 02 Công ty mà do ông Trần Minh T (Giám đốc Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T) ký giao dịch mua bán gạo với Công ty TNHH MTV M.

Dựa vào các Kết luận giám định ngày 24/7/2018, 12/11/2019 của Bộ tài chính, cũng như các chứng cứ như phân tích trên thì có cơ sở kết luận rằng không có căn cứ để kết luận 08 hóa đơn thuế GTGT mà Công ty TNHH MTV M sử dụng có nguồn gốc từ Công ty TNHH MTV TMDV XD Trần T là bất hợp pháp. Cục thuế tỉnh Vĩnh Long cho rằng 08 hóa đơn mà Công ty TNHH MTV M sử dụng nêu trên là không hợp pháp rồi ra Quyết định xử phạt hành chính với Công ty TNHH MTV M như trên là không có căn cứ, nên cần chấp nhận theo kháng cáo của Công ty TNHH MTV M, cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH MTV M đề nghị hủy Quyết định hành chính của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế đối với Công ty TNHH MTV M.

Khi xem xét đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì phải xem xét tất cả các quyết định có liên quan đến Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm Đình chỉ xét xử đối với các quyết định cưỡng chế có liên quan đến quyết định hành chính là không đúng quy định của pháp luật. Do sửa án sơ thẩm, xử hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long, nên Hội đồng xét xử xem xét, xử hủy luôn các quyết định khác có liên quan đến quyết định hành chính của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long mà không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm về tố tụng, nếu hủy bản án sơ thẩm về tố tụng để sơ thẩm giải quyết lại thì cũng không làm thay đổi nội dung vụ án, nên Hội đồng xét xử chỉ sửa án sơ thẩm mà không hủy bản án sơ thẩm về tố tụng.

Tại tòa Vị đại diện Viện kiểm sát cũng thừa nhận Công ty TNHH MTV M có cung cấp bản chính 05 chứng từ chuyển khoản thanh toán 02 Hợp đồng mua bán gạo giữa 02 Công ty nêu trên nhưng Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm xử. Đề nghị này không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

Về án phí: Công ty TNHH MTV M không phải chịu án phí sơ thẩm, phúc thẩm. Cục thuế tỉnh Vĩnh Long phải chịu án phí sơ thẩm, phúc thẩm.

*Bởi các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH MTV M.

Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2019/HC-ST ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, xử hủy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng:

Các Điều 3, Điều 30; Điều 32; Điều 115; Điều 116; Điều 143; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính.

Khoản 2 Điều 6, Điều 30, Điều 38, Điều 57, Điều 58, Điều 66, Điều 67, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2013.

Điều 107; khoản 4, 5 Điều 108; khoản 2 Điều 110 Luật Quản lý thuế. Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Điều 21 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

Thông tư số 215/2013/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính.

Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV M.

Hủy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long như:

Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.

Quyết định số 828/QĐ-CT ngày 21/8/2018 về việc điều chỉnh Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.

Quyết định số 819/QĐ-CT và Quyết định số 820/QĐ-CT cùng ngày 03/6/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp cưỡng chế trích tiền gửi tại Ngân hàng để nộp vào Ngân sách Nhà nước; Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long về việc cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng.

Cục trưởng Cục thuế tỉnh Vĩnh Long có trách nhiệm trả lại cho Công ty TNHH MTV M số tiền 307.750.000đ mà Công ty TNHH MTV M đã nộp cũng như giao trả cho Công ty TNHH MTV M 08 hóa đơn GTGT mà Cục thuế thu giữ của Công ty TNHH MTV M.

2/ Về án phí:

Công ty TNHH MTV M không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm. Ngày 26/6/2014, Công ty TNHH MTV M nộp số tiền 200.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 014178 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ngày 10/01/2020, Công ty TNHH MTV M nộp số tiền 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0002576 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; số tiền này được trả lại cho Công ty TNHH MTV M.

Cục thuế tỉnh Vĩnh Long phải nộp 200.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/9/2020.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng (ĐTT-14b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Chánh Trung**



